

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2007/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí sử dụng cầu Bãi Cháy, quốc lộ 18, tỉnh Quảng Ninh****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP
ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ
phí;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP
ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số
57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành
Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP
ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Sau khi có ý kiến của Bộ Giao thông
vận tải tại Văn bản số 768/GTVT-TC
ngày 07/02/2007;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính
sách Thuế,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này Biểu mức thu phí sử dụng cầu
Bãi Cháy, quốc lộ 18, tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng thu phí
sử dụng cầu Bãi Cháy, quốc lộ 18, tỉnh
Quảng Ninh thực hiện theo quy định tại
mục III phần I của Thông tư số 90/2004/
TT-BTC ngày 07/9/2004 của Bộ Tài
chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản
lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ
(sau đây gọi tắt là Thông tư số 90/2004/
TT-BTC).

Điều 3. Phí sử dụng cầu Bãi Cháy,
quốc lộ 18, tỉnh Quảng Ninh được thu,
nộp, quản lý và sử dụng theo hướng dẫn
tại mục I phần II Thông tư số 90/2004/
TT-BTC đối với đường bộ đầu tư bằng
vốn ngân sách nhà nước.

Điều 4. Đơn vị được Bộ Giao thông vận tải giao nhiệm vụ tổ chức thu phí sử dụng cầu Bãi Cháy, quốc lộ 18, tỉnh Quảng Ninh sử dụng chứng từ thu phí và thực hiện trách nhiệm của tổ chức thu phí theo hướng dẫn tại mục I, mục II phần III Thông tư số 90/2004/TT-BTC.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng cầu Bãi Cháy, quốc lộ 18, tỉnh Quảng Ninh không đề cập tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 90/2004/TT-BTC, Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002

của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC.

Điều 6. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp phí, đơn vị được Bộ Giao thông vận tải giao nhiệm vụ tổ chức thu phí sử dụng cầu Bãi Cháy, quốc lộ 18, tỉnh Quảng Ninh và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trương Chí Trung

**BIỂU MỨC THU PHÍ SỬ DỤNG CẦU BÃI CHÁY,
QUỐC LỘ 18, TỈNH QUẢNG NINH**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 22/2007/QĐ-BTC ngày 03/4/2007
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

STT	PHƯƠNG TIỆN CHỊU PHÍ ĐƯỜNG BỘ	MỆNH GIÁ		
		Vé lượt (đ/vé/lượt)	Vé tháng (đ/vé/tháng)	Vé quý (đ/vé/quý)
1	Xe lam, xe bông sen, xe công nông, máy kéo	4.000	120.000	300.000
2	Xe dưới 12 ghế ngồi, xe tải có tải trọng dưới 2 tấn và các loại buýt vận tải khách công cộng	10.000	300.000	800.000
3	Xe từ 12 ghế ngồi đến 30 ghế ngồi; Xe tải có tải trọng từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	15.000	450.000	1.200.000
4	Xe từ 31 ghế ngồi trở lên; Xe tải có tải trọng từ 4 tấn đến dưới 10 tấn	22.000	660.000	1.800.000
5	Xe tải có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn và xe chở hàng bằng Container 20 fit	40.000	1.200.000	3.200.000
6	Xe tải có tải trọng từ 18 tấn trở lên và xe chở hàng bằng Container 40 fit	80.000	2.400.000	6.500.000

Ghi chú:

1. Tải trọng của từng loại phương tiện áp dụng mệnh giá trên là tải trọng theo thiết kế.

2. Đối với việc áp dụng mức thu phí đối với xe chở hàng bằng Container (bao gồm cả đầu kéo moóc chuyên dùng): Áp dụng mức thu theo tải trọng thiết kế của xe, không phân biệt có chở hàng hay không chở hàng, kể cả trường hợp chở hàng bằng Container có tải trọng ít hơn tải trọng thiết kế vẫn áp dụng mức thu theo tải trọng thiết kế./.